

Phụ lục II
YÊU CẦU VỀ QUẢN LÝ CHẤT THẢI,
PHÒNG NGỪA VÀ ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG

(Kèm theo Giấy phép môi trường số: /GPMT-UBND ngày /12/2024
của UBND tỉnh Nam Định)

A. QUẢN LÝ CHẤT THẢI

1. Chung loại, khối lượng chất thải phát sinh

1.1. Khối lượng, chủng loại chất thải nguy hại phát sinh thường xuyên

Mã CTNH	Tên chất thải	Ký hiệu phân loại	Khối lượng phát sinh (kg/năm)
16 01 06	Bóng đèn huỳnh quang thải	NH	10
18 02 01	Giẻ lau dính dầu mỡ	KS	5
16 01 08	Dầu thải	NH	5
16 01 12	Pin thải	NH	5
16 01 13	Các thiết bị, linh kiện điện tử thải hoặc các thiết bị điện	NH	15
	Tổng		40

1.2. Khối lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh

- Chất thải rắn sinh hoạt phát sinh với khối lượng khoảng 323 kg/ngày. Thành phần gồm: Giấy vụn, vỏ chai, túi nilon, thức ăn thừa,...
- Bùn thải từ hệ thống xử lý nước thải phát sinh khoảng 237 kg/năm.

2. Yêu cầu bảo vệ môi trường đối với việc lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải nguy hại

2.1. Thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ chất thải nguy hại (CTNH)

2.1.1. Thiết bị lưu chứa

Chủ dự án bố trí 05 thùng có nắp đậy để thu gom, lưu chứa CTNH. Các thùng chứa được dán tên loại chất thải, mã CTNH theo quy định.

2.1.2. Kho lưu chứa CTNH

Chủ dự án bố trí kho chứa CTNH có diện tích 05 m² phía Bắc dự án, kho kín có mái che, cửa khóa, biển báo, biển cảnh báo CTNH và ký hợp đồng với đơn vị có chức năng để thu gom, vận chuyển xử lý chất thải nguy hại theo đúng quy định.

2.2. Thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt

2.2.1. Thiết bị lưu chứa

- Chủ dự án bố trí 30 thùng chứa chất thải rắn sinh hoạt loại có nắp đậy kín, dung tích từ 30 - 60 lít/thùng đặt các khu vực dễ phát sinh (văn phòng, khu thương mại và dịch vụ, ...). Cụ thể:

- + Bố trí 24 thùng chứa dung tích 60 lít tại 12 kho chứa chất thải sinh hoạt có tổng diện tích khoảng 24 m² tại tòa nhà 12 tầng (mỗi tầng có 02 thùng chứa và 01 kho chứa có diện tích 02 m²).

- + Chất thải từ thực phẩm như thức ăn thừa, hoa quả thải,... được thu gom vào 03 thùng chứa có nắp đậy thể tích 30 - 60 lít tại khu vực bếp ăn và cho người dân để chăn nuôi.

- + Chất thải rắn sinh hoạt khác như giấy vụn, túi nilon, chai lọ, lá cây,... được thu gom tập trung vào 03 thùng chứa có nắp đậy với thể tích 30 - 60 lít, các thùng rác được bố trí tại khu vực bếp, sau đó thu gom về kho chứa chất thải rắn sinh hoạt.

2.2.2. Kho lưu chứa chất thải rắn sinh hoạt

- Tại tòa nhà 12 tầng: Chủ dự án bố trí 12 kho chứa tổng diện tích khoảng 24 m² (mỗi tầng có 01 kho chứa diện tích 02 m²).

- Chủ dự án ký hợp đồng với đơn vị có chức năng để vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt theo quy định.

3. Yêu cầu chung đối với thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ CTNH, chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải rắn sinh hoạt

Các thiết bị, công trình lưu giữ CTNH, chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải rắn sinh hoạt phải đáp ứng yêu cầu theo quy định tại Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

B. YÊU CẦU VỀ PHÒNG NGỪA VÀ ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG

1. Thực hiện trách nhiệm phòng ngừa sự cố môi trường, chuẩn bị ứng phó sự cố môi trường, tổ chức ứng phó sự cố môi trường, phục hồi môi trường, phục hồi môi trường sau sự cố môi trường theo Điều 122, Điều 124, Điều 125, Điều 126 Luật Bảo vệ môi trường

Ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường theo Luật Bảo vệ môi trường, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP và phù hợp nội dung phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường trong giấy phép môi trường này. Trường hợp kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường được lồng ghép, tích hợp và phê duyệt cùng kế hoạch ứng phó sự cố khác thì phải đảm bảo nội dung theo quy định tại Khoản 2 Điều 108 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ.

2. Phòng ngừa, ứng phó sự cố đối với kho chứa CTNH

- Lập sổ theo dõi tải lượng phát sinh của từng loại CTNH.
- Yêu cầu công nhân thu gom, phân loại, lưu giữ CTNH theo từng loại riêng biệt, tuyệt đối không để CTNH có khả năng tương tác với nhau đặt gần nhau.

- Bố trí thiết bị dụng cụ phòng cháy chữa cháy (PCCC), vật liệu hấp thụ (cát), xẻng trong kho CTNH để ứng phó khi có sự cố xảy ra.

- Khi có sự cố rò rỉ, phát tán CTNH ra môi trường xung quanh, chủ dự án sẽ thu gom CTNH vào thùng chứa, kho chứa và đưa đi xử lý theo đúng quy định.

3. Phòng ngừa, ứng phó sự cố cháy nổ

- Chủ dự án xây dựng phương án phòng cháy chữa cháy và trình cơ quan có chức năng thẩm duyệt về phòng cháy chữa cháy theo quy định.

- Trang bị hệ thống báo cháy, các dụng cụ phòng cháy chữa cháy (máy bơm nước, vòi xịt nước, bình CO₂, bình bột hoá chất,...) cũng như các tiêu lệnh chữa cháy bố trí tại các vị trí thích hợp, dễ nhìn, thuận tiện cho việc sử dụng khi có sự cố xảy ra.

- Thường xuyên kiểm tra và chấp hành nghiêm chỉnh những quy định về an toàn phòng cháy chữa cháy cho khu vực kho nguyên liệu và thành phẩm. Diễn tập phương án phòng cháy chữa cháy theo phương án đã được xây dựng.

4. Phòng ngừa, ứng phó sự cố thang máy

- Thường xuyên bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa đối với thang máy để đảm bảo chất lượng khi vận hành. Thường xuyên nhắc nhở khách hàng khi sử dụng thang máy bị kẹt ở phía trong phải ấn nút liên lạc nội bộ trên bảng điều khiển trong cabin và chờ người đến xử lý sự cố.

- Định kỳ tổ chức kiểm định hệ thống thang máy theo quy định.

5. Phòng ngừa sự cố về vệ sinh an toàn thực phẩm

- Thực hiện đầy đủ các quy định của Luật An toàn thực phẩm.

- Định kỳ hàng năm đào tạo, tập huấn cho cán bộ, công nhân viên nhà bếp về an toàn thực phẩm./.